ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2346/QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 27 tháng 11 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC QUY ĐỊNH MỨC CHI NHUẬN BÚT, THÙ LAO, TẠO LẬP THÔNG TIN ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút; Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2003 của liên Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và Bộ Tài chính hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHDT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 52/TTr-STTTT ngày 13 tháng 11 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mức chi nhuận bút, thù lao, tạo lập thông tin điện tử đối với cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường

QUY ĐỊNH

VỀ MỨC CHI NHUẬN BÚT, THÙ LAO, TẠO LẬP THÔNG TIN ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2013 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương 1.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mức chi nhuận bút, thù lao, tạo lập thông tin điện tử được áp dụng đối với các tác phẩm được đăng lên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử trên Internet của các cơ quan nhà nước (sau đây gọi tắt là trang thông tin điện tử) tỉnh Quảng Trị, bao gồm:

1. Trang Thông tin điện tử của tỉnh.

2. Trang Thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

3. Trang Thông tin điện tử của các Sở, Ban ngành trực thuộc UBND tỉnh.

4. Trang Thông tin điện tử của UBND các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Tác phẩm bao gồm các thể loại: bài viết, tin viết, bài dịch, tin dịch, hình ảnh, đoạn phim (có thời lượng tối đa 30 phút), ghi âm, bài phỏng vấn, trả lời chính sách.

2. Tác giả là người trực tiếp tạo ra tác phẩm, giữ quyền sở hữu tác phẩm đó.

3. Đồng tác giả là nhiều người cùng cộng tác trực tiếp tạo ra tác phẩm và cùng giữ quyền sở hữu tác phẩm đó.

4. Chủ sở hữu tác phẩm là tác giả, là người được thừa kế quyền sở hữu tác phẩm hoặc người được tác giả cho trọn quyền sở hữu tác phẩm của mình.

5. Đồng sở hữu tác phẩm là những người cùng được hưởng quyền sở hữu một tác phẩm.

6. Các công việc có liên quan đến tác phẩm là sưu tầm, thu thập tổng hợp thông tin của nhiều tác phẩm có cùng một chủ đề biên tập lại thành bài viết, bản tin có giá trị thời sự hoặc thu thập, tổng hợp thông tin từ những văn bản của cơ quan nhà nước thành bài viết, bản tin để tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

7. Biên tập lại tác phẩm là thực hiện những công việc có liên quan đến tác phẩm được xác định tại Khoản 6, Điều 2 Quy định này.

8. Bài dịch là bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt và ngược lại.

9. Trang siêu văn bản là một dạng dữ liệu được mô tả bằng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML), chức năng chính là cho phép tạo lập kết nối đến các tài nguyên khác trên mạng.

10. Dữ liệu có cấu trúc là các dữ liệu đã được tổ chức theo một cấu trúc thống nhất, bản thân các cấu trúc này không hoặc ít có sự biến động theo thời gian.

11. Dữ liệu phi cấu trúc là dữ liệu ở dạng tự do và không có cấu trúc được định sẵn.

12. Trường là vùng thông tin nhỏ nhất trong cơ sở dữ liệu được tạo ra từ các bản ghi.

13. Số hóa thông tin là việc biến đổi các loại hình thông tin sang thông tin số.

14. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc đồng tác giả; chủ sở hữu tác phẩm hoặc đồng chủ sở hữu tác phẩm khi tác phẩm được sử dụng.

15. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho các cá nhân, tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm và cung cấp thông tin cho các trang thông tin điện tử.

16. Chi tạo lập thông tin điện tử là chi nhập dữ liệu, tạo lập các trang siêu văn bản, tạo lập thông tin điện tử trên cơ sở dữ liệu có sẵn.

Điều 3. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao, chi tạo lập thông tin điện tử

1. Đối tượng hưởng nhuận bút là tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu tác phẩm hoặc đồng chủ sở hữu tác phẩm có tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng hưởng thù lao là các cá nhân, tổ chức thực hiện việc biên tập lại tác phẩm, cung cấp thông tin cho trang thông tin điện tử.

3. Đối tượng hưởng chi tạo lập thông tin điện tử là các cá nhân, tổ chức thực hiện việc tạo lập, chuyển đổi thông tin điện tử và số hóa thông tin, tạo ra các cơ sở dữ liệu để cung cấp thông tin trên các trang thông tin điện tử.

Điều 4. Quy định khác liên quan

1. Một trang A4 là một trang có số từ tương đương từ 350 - 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 14.

2. Một bài viết, tin viết có nội dung xấp xỉ trên dưới 200 từ được tính tròn thành 1 (một) trang A4 đối với bài viết và 1/2 (nửa) trang A4 đối với tin viết.

3. Một bài viết, tin viết có nội dung xấp xỉ 500 từ được tính tròn thành 01 (một) trang A4.

Chương 2.

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Quy định khung hệ số nhuận bút, hệ số nhuận bút, cách tính nhuận bút

1. Khung hệ số nhuận bút

Nhuận bút đối với các tác phẩm được sử dụng trên trang thông tin điện tử được quy định theo khung hệ số dưới đây:

TT	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số
1	Bài	Bài	2 - 4
2	Tin	Tin	1 - 2

3	Phim (dạng video clip)	Đoạn (3 - 5 phút)	2
4	Trả lời chính sách (Hỏi-đáp)	Bài	1 - 3
5	Ảnh	Ảnh	1 - 2

2. Hệ số nhuận bút

a) Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được quy định bằng 10% mức lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

b) Đối với tác phẩm không quy định trong khung nhuận bút thì thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm căn cứ vào khung nhuận bút quy định và tùy theo tính chất, đặc trưng của tác phẩm để vận dụng quyết định hệ số nhuận bút cho phù hợp.

c) Đối với tác phẩm xuất sắc, có giá trị cao hoặc tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm, thiên tai bão lũ; tác phẩm dành cho thiếu nhi, dành cho dân tộc thiểu số, tác giả là người Việt Nam viết bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số này viết bằng tiếng dân tộc thiểu số khác thì ngoài mức nhuận bút được hưởng từng thể loại nêu tại Điều 5, còn hưởng thêm nhuận bút khuyến khích, tối đa không vượt quá 50% tổng nhuận bút của tác phẩm đó.

3. Nhuận bút được tính trả theo mức hệ số nhuận bút trong khung nhuận bút nhân với giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Điều 6. Chế độ chi thù lao, chi tạo lập thông tin điện tử

1. Định mức chi trả

TT	Tên công việc	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
1	Nhập dữ liệu:		
	- Nhập dữ liệu có cấu trúc:		
	+ Số lượng ký tự trong 1 trường (n) ≤ 15		+ Tối đa 300 đồng
	+ Số lượng ký tự trong 1 trường 15 < n ≤ 50	Trường	+ Tối đa 375 đồng
	+ Số lượng ký tự trong 1 trường (n) > 50		+ Tối đa 450 đồng
	- Nhập dữ liệu phi cấu trúc:		

	+ Tài liệu chỉ gồm các chữ cái, chữ số + Tài liệu có bảng biểu kèm theo + Tài liệu dạng đặc biệt có nhiều công thức toán học, hoặc các ký tự đặc biệt	Trang	+ Tối đa 9.500 đồng + Tối đa 11.700 đồng + Tối đa 14.000 đồng
2	Tạo lập trang siêu văn bản - Trang siêu văn bản đơn giản - Trang siêu văn bản phức tạp	Trang	+ Tối đa 12.000 đồng + Tối đa 42.000 đồng

a) Đối với công việc tạo lập thông tin điện tử bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số được phép tăng từ 10% đến 30% mức chi quy định tương ứng (không bao gồm chi phí thiết kế giao diện, cấu trúc toàn trang).

b) Đối với việc tạo lập thông tin điện tử từ các nguồn dữ liệu điện tử có sẵn, mức chi được tính tối đa bằng 15% mức chi tạo lập thông tin lần đầu.

c) Chuyển đổi thông tin: Trường hợp sử dụng thiết bị ngoại vi để quét dữ liệu có sẵn trên giấy nhằm chuyển dữ liệu dạng văn bản in sang dữ liệu dạng văn bản điện tử (không hiệu đính), sau đó sử dụng phần mềm chuyên dụng để chuyển đổi thông tin từ dạng văn bản điện tử (không hiệu đính) sang thông tin dạng văn bản điện tử (có hiệu đính): mức chi tối đa bằng 30% mức chi nhập dữ liệu phi cấu trúc

d) Số hóa thông tin: Trường hợp sử dụng thiết bị ngoại vi để tiến hành số hóa các bức ảnh và lưu giữ hình ảnh đó dưới dạng 1 tệp tin để có thể kết hợp sử dụng trong các văn bản hoặc siêu văn bản: mức chi tối đa bằng 30% mức chi tạo lập trang siêu văn bản.

e) Đơn giá nhập dữ liệu bao gồm cả việc kiểm tra hiệu đính thông tin; 01 trang văn bản tương ứng 46 dòng x 70 ký tự/dòng, tương đương bình quân.

g) Định mức chi thù lao, chi tạo lập thông tin chi trả tối đa không quá 50% mức chi áp dụng cho đối tượng thuê ngoài đối với các công việc tương ứng để chi trả cho cán bộ, công chức trong đơn vị.

2) Thù lao đối với người chịu trách nhiệm xuất bản, Trưởng ban, Phó Trưởng ban biên tập và các biên tập viên:

Người chịu trách nhiệm xuất bản là người được cơ quan, tổ chức cử làm người đứng đầu chịu trách nhiệm thực hiện việc xuất bản; Trưởng ban biên tập, Phó Trưởng ban biên tập có trách nhiệm kiểm duyệt tin, bài, ảnh, video clip đăng trên trang thông tin điện tử; các biên tập viên có trách nhiệm giúp Ban Biên tập thực hiện việc xuất bản. Thù lao của

người chịu trách nhiệm xuất bản; Trưởng, Phó Trưởng ban Biên tập và các biên tập viên được hưởng theo hệ số:

- Người chịu trách nhiệm xuất bản: Hệ số 6 - 8/tháng;

- Trưởng ban Biên tập: Hệ số 3 - 5/tháng;

- Phó Trưởng ban Biên tập: Hệ số 2 - 4/tháng;

- Các Biên tập viên: Hệ số 2 - 3/tháng.

Giá trị của một đơn vị hệ số bằng 10% mức lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

Điều 7. Một số quy định khác

1. Tác phẩm đăng lại của báo chí khác hoặc đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị được trả nhuận bút thấp hơn tác phẩm sử dụng lần đầu. Mức nhuận bút do thủ trưởng đơn vị sử dụng tác phẩm quyết định nhưng không dưới 50% nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan báo chí đang áp dụng.

2. Mức chi trả cho người được phỏng vấn thực hiện theo thỏa thuận giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn. Trường hợp người trả lời phỏng vấn không đưa ra yêu cầu về tỷ lệ nhuận bút giữa người trả lời phỏng vấn và người phỏng vấn thì thủ trưởng cơ quan của người phỏng vấn quyết định tỷ lệ nhuận bút cho người trả lời phỏng vấn.

3. Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại được hưởng từ 40 - 65% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt. Mức nhuận bút do thủ trưởng đơn vị sử dụng tác phẩm quy định.

Điều 8. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao, chi tạo lập thông tin điện tử

1. Nguồn kinh phí dùng để trả nhuận bút, thù lao, chi tạo lập thông tin điện tử được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị có trang thông tin điện tử.

2. Hàng năm, căn cứ vào số thực chi của năm trước và kế hoạch hoạt động của năm sau, Ban biên tập trang thông tin điện tử lập dự toán kinh phí nhuận bút, thù lao, chi tạo lập thông tin điện tử cho năm sau, tổng hợp vào dự toán chi hoạt động thường xuyên của đơn vị.

Chương 3.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Căn cứ Quy định này, các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và UBND cấp huyện có cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử có trách nhiệm lập dự toán kinh phí về nhuận bút, thù lao, tạo lập thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình tổng hợp vào dự

toán ngân sách chung của cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định để trình UBND tỉnh quyết định.

Điều 10. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, tổ chức phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.